

QUY ĐỊNH

quản lý, khai thác, sử dụng Phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII;
- Căn cứ Quyết định số 27-QĐ/TW, ngày 10/8/2021 của Ban Bí thư về việc ban hành Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng giai đoạn 2021 - 2025;
- Căn cứ Quy định số 5572-QĐ/VPTW, ngày 19/01/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc xây dựng, triển khai các phần mềm hệ thống thông tin trong các cơ quan đảng;

Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy định về quản lý, khai thác, sử dụng Phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, như sau:

PHẦN I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về việc quản lý, vận hành, khai báo, cấp phát tài khoản truy cập Phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh; việc cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh (*sau đây gọi tắt là đơn thư*) và việc tập huấn, hướng dẫn triển khai sử dụng phần mềm.

2. Quy định này áp dụng đối với công tác theo dõi, xử lý đơn thư từ ủy ban kiểm tra cấp huyện và tương đương (*sau đây gọi tắt là cấp huyện*) trở lên và các cá nhân được giao nhiệm vụ liên quan đến theo dõi, xử lý đơn thư và quản lý, vận hành phần mềm.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh** (*sau đây gọi tắt là phần mềm*) được cài đặt tại Trung tâm tích hợp chung của các cơ quan đảng Trung ương (*do Trung tâm Công nghệ thông tin - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng quản lý*) trên mạng thông tin diện rộng của Đảng, có tích hợp giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ để xử lý, lưu trữ dữ liệu ở cấp độ "Tối mật", được sử dụng để cập nhật, quản lý, khai thác dữ liệu đơn thư từ ủy ban kiểm tra cấp huyện trở lên.

2. **Dữ liệu đơn thư** là tập hợp các thông tin về việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, bao gồm: Thông tin về khiếu nại (*họ tên, địa chỉ của người khiếu nại; tóm tắt nội dung khiếu nại và kết quả giải quyết đơn khiếu nại; ...*); thông tin về tố cáo (*họ tên, địa chỉ của người tố cáo; thông tin tập thể, cá nhân bị tố cáo; tóm tắt nội dung tố cáo và kết quả giải quyết đơn tố cáo...*); thông tin về phản ánh (*họ tên, địa chỉ của người phản ánh; tóm tắt nội dung phản ánh; kết quả xử lý phản ánh...*).

3. **Cơ sở dữ liệu** là tập hợp những dữ liệu đơn thư có liên quan với nhau được phần mềm sắp xếp, tổ chức, phân loại theo một cấu trúc nhất định để lưu trữ, theo dõi, thống kê và khai thác sử dụng. Cơ sở dữ liệu được quản lý tập trung tại Trung tâm tích hợp chung tại Văn phòng Trung ương Đảng và được cập nhật, khai thác tại ủy ban kiểm tra các cấp để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh.

4. **Cập nhật cơ sở dữ liệu** là việc thêm mới, sửa đổi hoặc xóa bỏ dữ liệu đơn thư trên Phần mềm bởi người có thẩm quyền.

5. **Quản lý cơ sở dữ liệu** là việc tổ chức bảo đảm độ an toàn, tin cậy, toàn vẹn và sẵn sàng của hệ thống phục vụ cho cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu đơn thư.

6. **Khai thác cơ sở dữ liệu** là việc truy cập, tra cứu, phân tích, tổng hợp dữ liệu đơn thư trên Phần mềm để phục vụ cho mục đích sử dụng.

7. **Mã định danh** là một chuỗi ký tự được hình thành từ lần tạo lập đầu tiên và bất biến, dùng để xác định chính xác đối tượng truy cập trên Phần mềm. Việc tạo lập mã định danh trong phạm vi điều chỉnh của Quy định này được thực hiện theo Quy định số 15-QĐ/VPTW, ngày 30/01/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng và sửa đổi, bổ sung (nếu có).

8. **Tài khoản truy cập Phần mềm** bao gồm (1) tài khoản quản trị, (2) tài khoản quản lý người dùng và (3) tài khoản người dùng; mỗi tài khoản chứa hai thông tin chính là tên đăng nhập (*trùng với mã định danh*) và mật khẩu. Trong đó:

- *Tài khoản quản trị* là tài khoản sử dụng để quản lý, khai báo thông tin người dùng trong phạm vi toàn quốc; có chức năng thêm mới, xóa, phân quyền, đặt lại mật khẩu về trạng thái mặc định cho tài khoản quản lý người dùng và tài khoản người dùng; không có khả năng xem, khai thác, cập nhật cơ sở dữ liệu.

- Tài khoản quản lý người dùng là tài khoản được tạo ra từ tài khoản quản trị, được phân quyền để quản lý một số tài khoản người dùng nhất định; quyền cập nhật, khai thác dữ liệu đơn thư, quyền thêm mới, sửa đổi hoặc xóa bỏ dữ liệu đơn thư của tài khoản quản lý người dùng bao hàm tổng thể quyền của toàn bộ các tài khoản người dùng được phân quyền quản lý; không có chức năng thêm mới, xóa, phân quyền tài khoản người dùng.

- Tài khoản người dùng là tài khoản được tạo ra từ tài khoản quản trị, có tên đăng nhập là mã định danh theo quy định và mật khẩu mặc định chung cho tất cả tài khoản; sử dụng để cập nhật, khai thác dữ liệu đơn thư; có chức năng thêm mới, sửa đổi hoặc xóa bỏ dữ liệu đơn thư trong phạm vi được phân quyền; không có chức năng thêm mới, xóa, phân quyền tài khoản.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, vận hành Phần mềm

1. Ủy ban kiểm tra các cấp sử dụng thiết bị lưu khóa (do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp) để truy cập phần mềm trên mạng diện rộng của Đảng theo địa chỉ: <https://donthu.ubkttw.dcs.vn>. Quá trình vận hành phần mềm đảm bảo tuân theo đúng quy trình, hướng dẫn sử dụng.

2. Tài khoản, dữ liệu phần mềm có giá trị sử dụng như tài liệu có chứa bí mật nhà nước. Việc quản lý dữ liệu đơn thư gắn với quản lý tài khoản và công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

3. Toàn bộ dữ liệu đơn thư phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và lưu trữ thành cơ sở dữ liệu trên Phần mềm.

4. Việc cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu đơn thư theo đúng quy định, mục đích, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Phá hoại hệ thống vận hành phần mềm; cản trở, ngăn chặn, truy cập trái phép, thay đổi hoặc làm vô hiệu hóa quá trình vận hành phần mềm.

2. Xóa bỏ, gỡ bỏ, thay đổi thông số thiết lập để gây lỗi phần mềm hoặc làm thay đổi cơ sở dữ liệu có trên hệ thống phần mềm.

3. Cung cấp, phát tán, chia sẻ thông tin về tài khoản và cơ sở dữ liệu của Phần mềm không đúng thẩm quyền.

4. Truy cập bất hợp pháp vào Phần mềm bằng tên, mật khẩu của người dùng hoặc của cơ quan, đơn vị khác; tự ý thay đổi, làm sai lệch, hủy hoại cơ sở dữ liệu đơn thư trên Phần mềm.

PHẦN II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm quản lý, vận hành Phần mềm

1. Văn phòng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương (gọi tắt là Văn phòng Cơ quan)

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật để vận hành Phần mềm (*máy chủ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị kết nối, hệ thống giám sát bảo mật, quản trị, hệ thống cài đặt tự động sao lưu dữ liệu định kỳ; ...*); xử lý các nội dung về kỹ thuật trên toàn hệ thống để bảo đảm Phần mềm vận hành ổn định; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tại máy chủ cài đặt Phần mềm; cài đặt để thực hiện việc sao lưu định kỳ dữ liệu đơn thư trên Phần mềm; nghiên cứu, đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung, nâng cấp các tính năng, tích hợp Phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành và chuyên môn.

2. Ủy ban kiểm tra cấp tỉnh và tương đương (gọi tắt là cấp tỉnh)

- Chủ trì tổ chức triển khai đồng bộ phần mềm đến ủy ban kiểm tra cấp huyện.
- Phối hợp với văn phòng cấp ủy để trao đổi với Trung tâm Công nghệ thông tin - Cơ yếu (*Văn phòng Trung ương Đảng*) và Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền (*Ban Cơ yếu Chính phủ*) đảm bảo để kết nối, bảo mật dữ liệu phần mềm trong phạm vi cấp tỉnh và cấp huyện trực thuộc theo quy định.
- Phối hợp với Văn phòng Cơ quan tổng hợp các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai phần mềm trong phạm vi thuộc cấp mình để nghiên cứu, đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung, nâng cấp các tính năng, tích hợp Phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành và chuyên môn.

3. Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý, vận hành phần mềm

- Thực hiện nhiệm vụ đúng quy trình nghiệp vụ được hướng dẫn, theo chức trách, nhiệm vụ được giao.
- Chấp hành các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý, vận hành.
- Khi gặp sự cố kỹ thuật, phát hiện lỗi trên Phần mềm, quên thông tin tài khoản, mật khẩu hoặc nghi ngờ, phát hiện bị lộ thông tin tài khoản phải kịp thời thông báo (*theo trình tự phân cấp trong Ngành kiểm tra Đảng*) về Văn phòng Cơ quan để được hỗ trợ, giải quyết.

Điều 6. Khai báo, cấp phát và quản lý tài khoản truy cập Phần mềm

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương giao Văn phòng Cơ quan quản lý tài khoản quản trị để khai báo tài khoản truy cập phần mềm (*trên cơ sở văn bản của ủy ban kiểm tra cấp tỉnh tổng hợp danh sách đề nghị của ủy ban kiểm tra cấp huyện*) trong phạm vi toàn quốc và hỗ trợ định dạng lại mật khẩu cho người dùng khi có yêu cầu.

2. Văn phòng Cơ quan và Vụ Tổng hợp Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương (*gọi tắt là Vụ Tổng hợp*) phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp tỉnh cấp phát tài khoản cho các đơn vị trong phạm vi toàn quốc. Việc cấp phát, bàn giao tài khoản ở từng cấp phải thực hiện thống nhất bằng văn bản và lưu trữ thành hồ sơ theo quy định.

- Ở cấp Trung ương:

+ Tài khoản người dùng cấp theo số lượng cán bộ được phân công thực hiện nhiệm vụ xử lý đơn thư, mỗi đồng chí 01 tài khoản.

+ Tài khoản quản lý người dùng cấp 01 tài khoản duy nhất cho đồng chí lãnh đạo vụ phụ trách công tác theo dõi, xử lý đơn thư.

- Ở cấp tỉnh, huyện:

+ Tài khoản người dùng cấp theo đơn vị, mỗi đơn vị được cấp 01 tài khoản giao cho 01 đồng chí quản lý sử dụng.

+ Chỉ cấp tài khoản quản lý người dùng đối với những đơn vị có từ 03 tài khoản người dùng trở lên và giao cho thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng thường trực quản lý, sử dụng. Nhu cầu cấp thêm tài khoản người dùng của cấp tỉnh, huyện được thực hiện trên cơ sở trao đổi, thống nhất giữa Văn phòng Cơ quan với các đơn vị có trách nhiệm bảo đảm việc cấp phát thiết bị lưu khóa để truy cập phần mềm.

3. Người dùng sau khi được cấp phát hoặc nhận bàn giao tài khoản (*khi có sự thay đổi phân công nhiệm vụ, đơn vị công tác*) có trách nhiệm đổi mật khẩu trước khi sử dụng để đảm bảo không bị lộ lọt dữ liệu đơn thư trong phạm vi được phân quyền.

Điều 7. Cập nhật, quản lý, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu đơn thư

1. Ủy ban kiểm tra từng cấp cập nhật dữ liệu đơn thư của cấp mình (*Ủy ban Kiểm tra Trung ương giao Vụ Tổng hợp; ủy ban kiểm tra cấp tỉnh, huyện căn cứ quy định xử lý đơn thư của cấp mình để phân công theo chức năng, nhiệm vụ*) và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu đơn thư cập nhật vào phần mềm.

2. Ủy ban kiểm tra cấp trên theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai sử dụng phần mềm để cập nhật dữ liệu đơn thư của ủy ban kiểm tra cấp dưới trực tiếp (thông qua công tác nắm tình hình của cán bộ được phân công theo dõi địa bàn) để đảm bảo việc cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời; có cơ sở đánh giá điểm thưởng cho các đơn vị thực hiện tốt, làm căn cứ bình xét thi đua hằng năm theo quy định.

3. Văn phòng Cơ quan chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc cài đặt, sao lưu định kỳ dữ liệu đơn thư trên Phần mềm (tối thiểu 01 tuần/lần) để đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật, an toàn của thông tin dữ liệu đơn thư toàn ngành theo quy định.

4. Việc khai thác dữ liệu đơn thư từ phần mềm gắn với việc phân quyền tài khoản. Số liệu thống kê đơn thư trên Phần mềm sử dụng để đối chiếu tương ứng với biểu về đơn thư trong quy định về thống kê số liệu.

5. Ủy ban kiểm tra cấp trên được quyền yêu cầu ủy ban kiểm tra cấp dưới báo cáo, cung cấp dữ liệu đơn thư để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban kiểm tra cấp tỉnh căn cứ vào quy định của Ủy ban Kiểm tra Trung ương để xây dựng quy định cụ thể về việc quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu đơn thư và việc tập huấn, hướng dẫn triển khai sử dụng phần mềm của cấp mình; chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ người dùng ở cấp huyện xử lý các vướng mắc cài đặt và sử dụng Phần mềm.

2. Thời gian triển khai đồng bộ phần mềm xuống cấp huyện thực hiện trước tháng 03/2023.

3. Vụ Đào tạo - Bồi dưỡng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Vụ Tổng hợp và Văn phòng Cơ quan tham mưu giúp Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức tập huấn để hướng dẫn cài đặt, sử dụng Phần mềm cho người dùng từ cấp tỉnh trở lên.

4. Văn phòng Cơ quan chủ trì, phối hợp với Vụ Tổng hợp và các đơn vị có liên quan hỗ trợ người dùng xử lý các vướng mắc liên quan đến cài đặt và sử dụng Phần mềm sau khi kết thúc tập huấn.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; ủy ban kiểm tra cấp huyện trở lên và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh (theo phân cấp quản lý) về Văn phòng Cơ quan để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Cơ yếu Chính phủ,
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- UBKT các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Các đồng chí Thành viên UBKTTW,
- Các đồng chí Thư ký Chủ nhiệm,
- Các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan UBKTTW,
- Lưu: VT,LT-CNTT, VTH (3b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



Trần Văn Rón